

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2550 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 67/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 67/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 4011/STNMT-KHTC ngày 12/7/2017 về trình phê duyệt Quyết định tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số HĐND tỉnh quy định về phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 67/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định về lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (đính kèm theo Nghị quyết số 67/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh Đồng Nai):

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên, hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh để báo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAICỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67/2017/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT**Quy định về lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,
quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 4**

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*
- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*
- Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;*
- Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*
- Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật đất đai;*
- Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;*
- Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*
- Xét Tờ trình số 5598/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1.** Quy định về lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền

sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với một số nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất bao gồm: Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất; chứng nhận đăng ký biến động về đất đai; trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính khi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có nhu cầu và được cơ quan có thẩm quyền cung cấp dịch vụ.

b) Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2. Đối tượng miễn nộp lệ phí

- Người có công với cách mạng.
- Hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh.
- Các hộ nghèo và cận nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh.
- Người cao tuổi, người khuyết tật, hộ có người khuyết tật nặng trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức thu lệ phí

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và 11 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Trường hợp Giấy chứng nhận được chuyển để UBND cấp xã trao cho người sử dụng đất thì Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển biên lai thu lệ phí và ủy quyền UBND cấp xã thu hộ sau đó UBND cấp xã chuyển toàn bộ số tiền lệ phí và chứng từ đã thu về cho Văn phòng Đăng ký đất đai nộp, quản lý và quyết toán lệ phí theo quy định.

4. Mức thu lệ phí

Mức thu lệ phí theo mức thu tại Bảng phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

5. Quản lý nguồn thu lệ phí

Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND

tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2017.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 163/2015/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2015 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định về mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Đồng Nai Khóa IX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2017././ *Chữ*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường



PHỤ LỤC
LỆ PHÍ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ, TÀI SẢN GẮN LIÊN VỚI ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 67 /2017/NQ-HĐND
ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Số TT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu		Công việc địa chính khác
			Cấp giấy chứng nhận (CN)		
			Giấy CN chỉ có QSDĐ	Giấy CN QSDĐ, QSHN, tài sản gắn liền với đất	
I	Cấp mới giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất				
1	Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	Đồng/giấy	100.000	500.000	
2	Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.	Đồng/giấy	25.000	100.000	
3	Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.	Đồng/giấy	12.500	50.000	
II	Cấp đổi, cấp lại, chỉnh lý trên Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất				
1	Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	Đồng/giấy	50.000	50.000	
2	Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.	Đồng/giấy	20.000	50.000	
3	Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.	Đồng/giấy	10.000	25.000	

III Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai					
1	Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	Đồng/lần			30.000
2	Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.	Đồng/lần			28.000
3	Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.	Đồng/lần			14.000
IV Trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính					
1	Tổ chức	Đồng/lần			30.000
2	Hộ gia đình, cá nhân	Đồng/lần			15.000